Số: 1203/TB-UBND
Thời gian ký: 08/07/2024 17:09:26 +07:00

Biểu số 114/CK TC - NSNN

UBND Phường 3

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024

(Kèm theo thông báo số /TB-UBND ngày /7/2024 của UBND Phường 3)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN 06 THÁNG			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	**11.433.000.000**		**11.433.000.000**	**6.386.143.247**		**6.386.143.247**	**55,86**		**55,86**
	Trong đó:									
1	Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	2.163.000.000		2.163.000.000	1.077.151.051		1.077.151.051	49,8		49,8
	Chi dân quân tự vệ	1.371.000.000		1.371.000.000	597.416.546		597.416.546	43,58		43,58
	Chi trật tự an toàn xã hội	792.000.000		792.000.000	479.734.505		479.734.505	60,57		60,57
2	Chi giáo dục									
3	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	13.500.000		13.500.000						
4	Chi y tế									
5	Chi văn hóa, thông tin	260.000.000		260.000.000	141.417.817		141.417.817	54,39		54,39
6	Chi phát thanh, truyền thanh	31.000.000		31.000.000	7.104.120		7.104.120	22,92		22,92
7	Chi thể dục, thể thao	50.000.000		50.000.000	17.270.000		17.270.000	34,54		34,54
8	Chi bảo vệ môi trường									
9	Chi các hoạt động kinh tế	650.000.000		650.000.000	255.409.700		255.409.700	39,29		39,29
10	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	7.380.500.000		7.380.500.000	4.484.249.173		4.484.249.173	60,76		60,76
11	Chi cho công tác xã hội	661.000.000		661.000.000	403.541.386		403.541.386	61,05		61,05
13	Dự phòng	224.000.000		224.000.000						
14	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									